

Bản án số: 114/2019/HS-ST
Ngày: 25/7 /2019

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Thành Hưng

Bà : Nguyễn Thị Tiến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Hoa là Thư ký Tòa án nhân dân quân Hà Đông, thành phố Hà Nội.

*-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhung - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113 / 2019/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125 / 2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 , đối với bị cáo:

Dương Văn V, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1990; tại: Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở : Tiểu khu 8, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn L, sinh năm 1957 và bà: Dương Thị N, sinh năm 1956 ; Có vợ: Nguyễn Thị T , sinh năm 1995, có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018 ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú và được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1993

Địa chỉ: 291 đường C, phường V, quận Q, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/10/2018, anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1993, HKTT: Tập thể Học viện An ninh nhân dân, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã sử dụng tài khoản Facebook “Trai họ Nguyễn” đăng tin trên trang “Chợ Sơn La” với nội dung “Thu mua sim số đẹp”. Ngày 07/10/2018, Dương Văn V, sinh năm 1990, HKTT: Tiểu khu 8, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La, đọc được nội dung tin đăng nêu trên của anh Nh. Do cần tiền chi tiêu cá nhân, V nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Nh.

Để thực hiện được mục đích của mình, V sử dụng tài khoản Facebook “Dương Văn V” nhắn tin với anh Nh, nói dối với anh Nh là có quen biết với chủ sim điện thoại có số đuôi 9999 và bảo với anh Nh giá mua bán sim điện thoại có số đuôi 9999 là 18.000.000 đồng. Anh Nh đồng ý mua và thỏa thuận nếu V mua được cho anh Nh chiếc sim có số đuôi 9999 thì anh Nh sẽ trả số tiền công 7.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong giá mua bán sim, V yêu cầu anh Nh chuyển trước cho V số tiền 10.000.000 đồng. Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 07/10/2018, anh Nh đã chuyển số tiền trên vào tài khoản số 049100110908 mang tên Dương Văn V tại Ngân hàng Vietcombank. Sau khi nhận được tiền, V nói với anh Nh do không đủ tiền để mua sim điện thoại số đuôi 9999 và yêu cầu anh Nh phải chuyển thêm cho V số tiền 6.000.000 đồng. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/10/2018, anh Nh tiếp tục chuyển thêm số tiền 6.000.000 đồng vào tài khoản số 049100110908 mang tên Dương Văn V tại Ngân hàng Vietcombank. Sau khi nhận được tiền của anh Nh, V đã sử dụng ăn tiêu hết và nói dối với anh Nh đã chuyển tiền cho chủ sim số điện thoại đuôi 9999 số tiền 5.000.000 đồng nhưng do chuyển nhầm sang tài khoản của người khác nên V bảo anh Nh chuyển tiếp số tiền 5.000.000 đồng (và sẽ trừ vào tiền công của V). Lúc này, V đang chơi điện tử tại cửa hàng Internet của anh Trịnh Văn Phong, sinh năm 1987; trú tại: Thị trấn Hát Lót, huyện M, tỉnh Sơn La. Do điện thoại hết pin nên V mượn điện thoại của anh Phong để liên lạc với anh Nh, V yêu cầu anh Nh chuyển số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản số 41110000350436 mang tên Lò Thị Mai Quỳnh (của vợ anh Phong) tại Ngân hàng BIDV. Đến khoảng 14h30’

cùng ngày, anh Nh đã chuyển vào số tài khoản trên của chị Lò Thị Mai Quỳnh số tiền 5.000.000 đồng, V đã nhờ anh Phong đi rút tiền về.

Sau khi nhận được tổng số tiền 21.000.000 đồng của anh Nh, V nghĩ ra số điện thoại đuôi 9999 là 0915039999 và nói với anh Nh là chủ sim số điện thoại trên đã nâng giá bán sim lên 34.000.000 đồng, nếu anh Nh muốn mua thì chuyển thêm 13.000.000 đồng cho V, còn nếu không thì V sẽ chuyển trả tiền. Anh Nh tin lời nói của V là thật nên anh Nh đồng ý và tiếp tục chuyển cho V số tiền 13.000.000 đồng vào tài khoản số 049100110908 của V, chia làm 02 lần: lần đầu chuyển 11.000.000 đồng, lần tiếp theo chuyển 2.000.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền trên của anh Nh, V nói dối với anh Nh là đã mua được sim số điện thoại 0915039999 và đã đăng ký lại thông tin chủ thuê bao sang tên V. Để anh Nh tin tưởng, V đã làm giả tin nhắn từ tổng đài 1414 (tổng đài tra cứu thông tin thuê bao của Vinaphone), có nội dung: *“duong van viet, ngay sinh: 14/07/1990, CMND: 050717644, noi cap: son la, DKTT: na bo mai son son la, dang ki su dung thue bao 0915039999”* rồi gửi qua Facebook cho anh Nh và bảo anh Nh chuyển cho V số tiền 7.000.000 đồng tiền công. Anh Nh nói khi nào giao sim thì sẽ trả tiền công nhưng V nói dối với anh Nh do con bị ốm nên cần tiền gấp. Sáng ngày 08/10/2018, anh Nh đã chuyển số tiền 7.000.000 đồng vào tài khoản số 049100110908 của V, chia làm 02 lần: 01 lần 5.500.000 đồng và 01 lần 1.500.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, V tiếp tục nói dối anh Nh là chuẩn bị đưa con đến Bệnh viện Nhi Trung Ương ở Hà Nội để khám và hẹn gặp anh Nh tại bệnh viện để giao sim, đồng thời V hỏi vay của anh Nh số tiền 2.000.000 đồng, khi nào gặp sẽ trả cho anh Nh. Anh Nh đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày 08/10/2018, anh Nh tiếp tục chuyển số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng số 049100110908 của V. Tổng cộng số tiền anh Nh đã chuyển cho V là 43.000.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền trên, V sử dụng ăn tiêu hết mà không giao chiếc sim điện thoại số 0915039999 cho anh Nh. Sau đó, anh Nh phát hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của V nên đã nhiều lần yêu cầu V trả lại tiền nhưng V đều khất lần không trả.

Ngày 24/12/2018, anh Nguyễn Văn Nh đã có đơn trình báo sự việc trên đến Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Ngày 10/01/2019, Dương Văn V đã đến Công an xã N, huyện M, tỉnh Sơn La xin đầu thú và khai nhận hành vi vi phạm của bản thân.

Ngày 17/01/2019, Dương Văn V đã tự nguyện giao nộp: 01(một) thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, mang tên Dương Văn V, số thẻ:

9704366612426576011 và 01(một) sim điện thoại di động số thuê bao 0962.345.818.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Dương Văn V đã hoàn trả cho anh Nguyễn Văn Nh số tiền 20.000.000 đồng. Anh Nh đã nhận số tiền trên và yêu cầu V tiếp tục hoàn trả số tiền còn lại là 23.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKS-HĐ ngày 21/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Dương Văn V về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn V từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy:

-01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, mang tên Dương Văn V, số thẻ: 9704366612426576011.

-01(một) sim điện thoại di động số thuê bao 0962.345.818.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Dương Văn V phải bồi thường số tiền là 23.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn Nh.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện và bị cáo không trình bày ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông.

Bị hại anh Nguyễn Văn Nh không có ý kiến gì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn V không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của bị hại trong vụ án cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân, trong khoảng thời gian từ ngày 07/10/2018 đến ngày 09/10/2018, Dương Văn V đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối qua hình thức mua bán số sim điện thoại di động 0915039999, lừa đảo chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Nh tổng số tiền 43.000.000 đồng. Bị cáo Dương Văn V có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo Dương Văn V đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Dương Văn V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã có thủ đoạn gian dối qua hình thức mua bán sim điện thoại, mặc dù bị cáo biết mình không có sim điện thoại như bị hại cần mua nhưng vẫn lừa dối bị hại để chiếm đoạt tài sản với mục đích sử dụng tài sản của người khác phục vụ cho bản thân. Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Văn V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, ngoài ra khi hành vi phạm tội của bị cáo bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại được một phần tài sản đã chiếm đoạt. Do đó bị cáo đủ điều kiện hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Về nhân thân:

- Bị cáo Dương Văn V có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Dương Văn V đã phạm tội với lỗi cố ý, nhiều lần dùng thủ đoạn gian dối để lừa dối bị hại. Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo cũng như đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm

[8]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công ăn việc làm, không có thu nhập, do vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy:

-01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, mang tên Dương Văn V, số thẻ: 9704366612426576011.

-01(một) sim điện thoại di động số thuê bao 0962.345.818.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Dương Văn V phải bồi thường số tiền là 23.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn Nh.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn V phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 174 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Dương Văn V **24 (Hai mươi tư) tháng tù** . Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy:

-01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, mang tên Dương Văn V, số thẻ: 9704366612426576011.

-01(một) sim điện thoại di động số thuê bao 0962.345.818.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Dương Văn V phải bồi thường số tiền là 23.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn Nh.

Căn cứ: - Điều 106,136,331,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 .

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.150.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm .

Bị cáo Dương Văn V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Thi hành án quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên
tòa

Nguyễn Thanh Thủy